

Bài 2 LỜI CHÀO

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- 1. Phát triển kỹ năng đọc** thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.
- 2. Phát triển kỹ năng nói và nghe** thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.
- 3. Phát triển phẩm chất và năng lực chung:** ý thức tôn trọng mọi người trong giao tiếp; khả năng làm việc nhóm.

II CHUẨN BỊ

1. Kiến thức ngữ văn

- GV nắm được đặc điểm vần, nhịp và nội dung của bài thơ *Lời chào*.
- GV nắm được sự khác biệt về cách thức chào hỏi theo bối cảnh (lớp học, ở nhà, ngoài xã hội,...), theo đặc trưng xã hội của người chào và người được chào (tuổi tác, giới tính,...), theo vùng địa lí (nông thôn, thành thị, miền Bắc, miền Nam,...).
- GV nắm được nghĩa của một số từ ngữ được dùng theo phương thức tu từ so sánh và ẩn dụ trong VB (*lời chào - bông hoa - cơn gió - bàn tay*).

2. Phương tiện dạy học

Tranh minh hoạ có trong SHS được phóng to hoặc phần mềm máy tính phù hợp, máy chiếu, màn hình, bảng thông minh.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động

- Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.
- Khởi động
 - + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời câu hỏi. (a. Hai người trong tranh đang làm gì? b. Em thường chào những ai? Em chào như thế nào?)

- + Một số (2 – 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.
- + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời (a. Họ gặp nhau, bắt tay nhau và nói lời chào nhau; b. Câu trả lời mở), sau đó dẫn vào bài thơ *Lời chào*.

2. Đọc

- GV đọc mẫu toàn bài thơ. Chú ý đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.
- HS đọc từng dòng thơ.
 - + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1.
 - + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.
- HS đọc từng khổ thơ.
 - + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ.
 - + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ, 2 lượt.
 - + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ (*chân thành*: rất thành thật, xuất phát từ đáy lòng; *cởi mở*: dễ bày tỏ suy nghĩ, tình cảm).
 - + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm.
 - + Một số HS đọc khổ thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá.
- HS đọc cả bài thơ
 - + 1 – 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ.
 - + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.

3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm những tiếng cùng vần với nhau ở cuối các dòng thơ.
- HS viết những tiếng tìm được vào vở.
- GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả. GV và HS nhận xét, đánh giá.
- GV và HS thống nhất câu trả lời (*nhà – xa, ngày – tay, nào – bao, trước – bước*).

TIẾT 2

4. Trả lời câu hỏi

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi (a. *Lời chào được so sánh với những gì? b. Em học được điều gì từ bài thơ này?*).
- HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi.
- GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá.

- GV và HS thống nhất câu trả lời. (a. *Lời chào được so sánh với bông hoa, cơn gió, bàn tay*; b. *Đi đâu cũng cần nhớ chào hỏi*.)

5. Học thuộc lòng

- GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ đầu.
- Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ đầu.
- GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ đầu bằng cách xoá/ che dần một số từ ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoá/ che hết. HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá/ che dần. Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này.

6. Hát một bài hát về lời chào hỏi

Sử dụng clip bài hát để cả lớp cùng hát theo.

7. Củng cố

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính.
- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.